

BỘ TƯ PHÁP
Số: 01/2000/TT-BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 1 năm 2000

THÔNG TƯ

Hướng dẫn quản lý Ngân sách ngành Tư pháp năm 2000

Căn cứ Quyết định số 240/1999/QĐ-TTg ngày 29/12/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2000.

Căn cứ Quyết định số 90/1999/QĐ-BTC ngày 29/12/1999 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2000 cho Bộ Tư pháp.

Căn cứ Thông tư số 06/2000/TT-BTC ngày 18/01/2000 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điểm về chủ trương, biện pháp điều hành dự toán ngân sách Nhà nước năm 2000.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã giao dự toán chi thường xuyên Ngân sách năm 2000 cho các đơn vị trực thuộc (Quyết định số 99/2000/QĐ-BTP ngày 24/01/2000) .

Để các đơn vị chủ động trong việc sử dụng kinh phí được cấp, Bộ hướng dẫn một số điểm về chủ trương và biện pháp điều hành Ngân sách ngành Tư pháp năm 2000 như sau:

I. PHÂN BỐ CHI NGÂN SÁCH NĂM 2000:

1. Định mức cấp phát chi thường xuyên:

a) Thực hiện chính sách tiết kiệm trong chi tiêu Ngân sách, năm 2000 Bộ cấp phát kinh phí chi thường xuyên cho TAND các địa phương, cơ quan Thi hành án dân sự theo định mức chi khác như năm 1999 (Có phụ lục kèm theo).

b) Dự toán chi thường xuyên năm 2000 giao cho các đơn vị được tính theo biên chế kế hoạch được giao. Đây là mức cấp phát tối đa khi các đơn vị có đủ biên chế theo kế hoạch được duyệt từ đầu năm. Số kinh phí này được cấp phát hàng quý tính theo biên chế có mặt, kể cả chi về lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp; không tính 2% kinh phí công đoàn, vì Bộ Tài chính đã trích trả trực tiếp cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Thông tư Liên tịch số 76/1999/TTLT/TC-TLĐ ngày 16/6/1999 của Bộ Tài chính Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

c) Việc cấp phát hạn mức kinh phí năm 2000:

Theo thông tư số 06/2000/TT-BTC ngày 18-01-2000 của Bộ Tài chính (tiết 1.5 điểm 1 phần III) việc cấp phát kinh phí được thực hiện theo dự toán được duyệt và mục lục NSNN.

Khi thông báo hạn mức kinh phí, Bộ thông báo chi tiết 1 1 Mục: tiền lương (Mục 100), phụ cấp lương (Mục 102), học bổng học sinh, sinh viên (Mục 103), tiền thưởng (Mục 104), các khoản đóng góp (Mục 106), vật phẩm văn phòng (Mục 110), hội nghị (Mục 112), sửa chữa thường xuyên tài sản cố định phục vụ công tác chuyên môn và duy tu bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng (Mục 117), sửa chữa lớn tài sản cố định phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng (Mục 118), chi phí nghiệp vụ chuyên môn của ngành (Mục 119), mua sắm tài sản cố định dùng cho công tác chuyên môn (Mục 145).

Các mục còn lại (Mục 101, Mục 109, Mục 113 , Mục 114 và Mục 144,...) được thông báo chung vào mục 134. Khi rút kinh phí, đơn vị được rút từ Mục 134 để chi cho các mục khác và được hạch toán, quyết toán theo đúng các mục đã chi.

2. Các khoản chi trong định mức chi khác bao gồm: Chi về phụ cấp phiên tòa, chế độ bồi dưỡng phiên tòa, chi về cưỡng chế thi hành án; tiền mua biểu mẫu, sổ sách nghiệp vụ, tiền mua báo, tạp chí; tiền chi về hội nghị sơ kết, tổng kết, hội nghị chuyên đề, tiền tàu xe đi tập huấn, học luân huấn, tiền tàu xe đi phép năm theo chế độ; tiền bảo hiểm xe ô tô (chỉ mua bảo hiểm dân sự), tiền sửa chữa thường xuyên tài sản cố định... Các đơn vị phải chủ động sắp xếp, tự cân đối các khoản chi trong ngân sách được giao hàng năm, bảo đảm đúng chế độ tài chính quy định.

3. Ngoài dự toán chi thường xuyên được giao theo định mức nói trên, trong năm 2000 các đơn vị còn được cấp kinh phí để chi: về trang phục theo chế độ, về sửa chữa lớn và mua sắm tài sản cố định (sẽ có thông báo cụ thể cho từng đơn vị được mua sắm), về các vụ án điểm và những đơn vị có số lượng án phải xét xử tăng đột biến.

Các đơn vị có nhu cầu sửa chữa lớn tài sản cố định phải lập dự toán trình Bộ duyệt và bố trí kinh phí. Khi có thông báo bổ sung kinh phí đơn vị mới được tổ chức thực hiện. Thủ tục lập dự án sửa chữa, cải tạo, mở rộng, nâng cấp có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên được áp dụng theo Thông tư số 135/1999/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 1999 của Bộ Tài chính.

Năm 2000 Bộ giành một khoản kinh phí ưu tiên để khắc phục hậu quả lũ lụt, giải quyết mua sắm tài sản, sửa chữa trụ sở cho Tòa án, cơ quan Thi hành án ở các tỉnh miền Trung bị bão lụt vừa qua, chi tiền thưởng thi đua cho các đơn vị trong ngành, chi trợ cấp thôi việc.

4. Việc cấp phát và thanh toán các khoản chi thường xuyên hàng quý được thực hiện theo các Mục chi của Mục lục Ngân sách Nhà nước. Trường hợp có nhu cầu điều chỉnh dự toán chi tiết (điều chỉnh giữa các mục chi), các đơn vị phải báo cáo Bộ để được điều chỉnh trước ngày 15/11 hàng năm (theo quy định tại Điểm 8, Phần IV, Thông tư số 103/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính).

5. Trong quá trình thực hiện điều hành ngân sách, các đơn vị sử dụng kinh phí phải lập dự toán chi hàng quý (chia ra tháng), hết quý có báo cáo quyết toán theo đúng quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, các trường hợp không có báo cáo quyết toán quý trước thì Bộ ngừng cấp phát kinh phí quý tiếp theo (trừ các khoản chi lương và có tính chất lương) cho đến khi các đơn vị này có báo cáo.

6. Về thanh toán tiền học phí cho các Thẩm phán và Chấp hành viên đang theo học các lớp Đại học Luật tại chức được thực hiện như điểm 5 phần 1 Thông tư số 06/1999/TT-BTP ngày 30 tháng 01 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.